

Số: 06 / BC-QLCL

Đắk Lắk, ngày 14 tháng 4 năm 2026

## **BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT (online)**

### **Lấy ý kiến của Sinh viên các Khoa về công tác cố vấn học tập, năm học 2025-2026**

Căn cứ Kế hoạch BĐCLGD số 11/KH-ĐHTN, ngày 20/3/2026 của Trường Đại học Tây Nguyên về việc thực hiện các hoạt động BĐCLGD năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch Khảo sát số 03/KH-QLCL ngày 03/4/2026 của Phòng Quản lý chất lượng về việc Khảo sát lấy ý kiến của Sinh viên các Khoa sự hài lòng về công tác cố vấn học tập, năm học 2025-2026, đã được duyệt;

Phòng Quản lý chất lượng báo cáo kết quả khảo sát như sau:

#### **1. Mục đích:**

- Thực hiện Quy chế dân chủ trong cơ sở giáo dục đại học.
- Tiếp thu ý kiến đóng góp của Sinh viên, hiểu rõ hơn tâm tư nguyện vọng của người học.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, hiệu quả trong công tác cố vấn học tập (CVHT).
- Có số liệu, minh chứng phục vụ công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài.
- Góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục, đào tạo.

#### **2. Yêu cầu:**

- Đảm bảo truyền thống tôn sư trọng đạo và những giá trị đạo đức, văn hoá tốt đẹp của dân tộc.
- Người học hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, tự nguyện và trung thực trong việc cung cấp thông tin theo mẫu phiếu khảo sát do cơ sở giáo dục thiết kế.
- Thông tin phản hồi từ sinh viên được xử lý khách quan, trung thực và được sử dụng đúng mục đích.

#### **3. Thời gian thực hiện:**

Từ ngày 6 – 10 / 4 / 2026.

#### **4. Đối tượng, phạm vi thực hiện:**

- Sinh viên (SV) các lớp đại học hệ chính quy các ngành, các khóa, các Khoa.
- Giảng viên (GV) làm công tác CVHT các lớp, các Khoa trong Trường.

#### **5. Nội dung khảo sát:**

- Bộ câu hỏi khảo sát được sử dụng gồm có 10 câu để SV đánh giá sự hài lòng về công tác cố vấn học tập các Khoa.
- Sự hài lòng của SV thể hiện ở 5 mức độ theo thang đo Likert: **1-Rất không hài lòng; 2-Không hài lòng; 3-Bình thường; 4-Hài lòng; 5-Rất hài lòng.**
- SV có thể nhận xét, góp ý, đề xuất thêm nội dung vào mục Ý kiến khác.

## 6. Phương pháp thực hiện

- Sử dụng Google forms và gửi link khảo sát tới các lớp thông qua sự phối hợp với Lãnh đạo các Khoa, Trợ lý các Khoa, Cố vấn học tập và lớp Trưởng các lớp để triển khai thực hiện khảo sát.

- Mẫu khảo sát: Sinh viên các ngành, các lớp, các khóa, các Khoa trong Trường.

- Câu hỏi khảo sát và link khảo sát: do Phòng QLCL thiết kế.

- Link khảo sát: <https://forms.gle/tzerveSHRyn7GMHc6>

- Xử lý dữ liệu kết quả khảo sát bằng phần mềm Microsoft Excel 2019.

- **Tỷ lệ hài lòng** là tổng số ý kiến “Rất hài lòng” và “Hài lòng” / Tổng số ý kiến.

- **Điểm số mức độ hài lòng** là số điểm hài lòng trung bình (TB) của từng câu hỏi tính theo thang đo Likert. **Điểm số mức độ hài lòng được tính quy đổi** = (GTLN – GTNN)/5 = (5 – 1)/5 = 0.8

+ Từ 1.0 – 1.8: Rất không hài lòng

+ Từ 1.9 – 2.6: Không hài lòng

+ Từ 2.7 – 3.4: Bình thường

+ Từ 3.5 – 4.2: Hài lòng

+ Từ 4.3 – 5.0: Rất hài lòng

## 7. Kết quả khảo sát

Đã khảo sát lấy ý kiến được **4357** sinh viên của các lớp, các ngành, các khóa, các Khoa trong Trường. Cụ thể gồm có:

STT	Khoa	Số SV đã khảo sát	Tỷ lệ (%)
1.	Kinh tế	1422	32.6
2.	Sư phạm	879	20.2
3.	Ngoại ngữ	549	12.6
4.	Nông nghiệp	540	12.4
5.	KHTN và Công nghệ	509	11.7
6.	Y Dược	378	8.7
7.	Lý luận Chính trị	80	1.8
<b>TỔNG</b>		<b>4357</b>	<b>100.0</b>

Sinh viên các lớp đánh giá sự hài lòng về công tác cố vấn học tập xếp theo từng Khoa như sau:

### 7.1. Khoa Y Dược

STT	NỘI DUNG	Không hài lòng (%)	Bình thường (%)	Hài lòng (%)	Điểm số hài lòng TB
1.	CVHT tư vấn cho SV về nội dung và chương trình đào tạo, mục tiêu, chuẩn đầu ra, kế hoạch học tập phù hợp với bản thân mỗi SV.	5.3	20.1	74.6	4.0
2.	CVHT giải đáp cho SV về quy chế đào tạo, quy chế học vụ, rèn luyện và chế độ chính sách,...	5.0	19.8	75.2	4.0
3.	Tư vấn cho SV sử dụng phần mềm quản lý đào tạo của Trường; Tư vấn	5.5	22.0	72.5	4.0

STT	NỘI DUNG	Không hài lòng (%)	Bình thường (%)	Hài lòng (%)	Điểm số hài lòng TB
	cho sinh viên Quy định Khảo thí, quy chế kiểm tra, đánh giá và thi.				
4.	CVHT hướng dẫn SV đăng ký học phần từng học kỳ, quản lý lớp, thông tin cá nhân SV.	5.3	20.4	74.3	4.0
5.	Khuyến khích, tạo điều kiện cho SV tham gia các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học, kết nối và phục vụ cộng đồng.	4.8	21.4	73.8	4.0
6.	CVHT có trách nhiệm, thường xuyên liên lạc, quan tâm đến lớp, giúp SV trong quá trình học tập, NCKH và rèn luyện.	5.8	22.2	72.0	4.0
7.	CVHT thông báo quy định, chủ trương, chính sách của Trường, hỗ trợ kịp thời cho SV.	4.2	19.9	75.9	4.0
8.	CVHT giải đáp, truyền tải được những tâm tư, nguyện vọng, góp ý của SV đến với Khoa, với Trường và được giải quyết.	5.6	21.4	73.0	4.0
9.	CVHT sẵn sàng trả lời thắc mắc của SV, thân thiện, nhiệt tình với SV, quan tâm đến SV kịp thời, chia sẻ động viên SV, có lời khuyên bổ ích, giúp SV vượt qua khó khăn trong học tập, trong cuộc sống và hướng nghiệp tương lai.	5.3	17.7	77.0	4.1
10.	Mức độ hài lòng của SV với cố vấn học tập của lớp ?	4.5	18.8	76.7	4.1
<b>TRUNG BÌNH</b>		<b>5.1</b>	<b>20.4</b>	<b>74.5</b>	<b>4.0</b>

Kết quả Bảng trên cho thấy đa số SV các lớp, các ngành của Khoa hài lòng với Công tác cố vấn học tập. Số SV đánh giá không hài lòng là 5.1%; Số SV đánh giá bình thường là 20.4%; Tỷ lệ số SV hài lòng trung bình là 74.5%. Điểm số hài lòng TB là 4.0.

**\* Ý kiến khác:** Có 8.7% (33/378) số sinh viên của Khoa góp ý như sau:

- SV tương đối hài lòng với công tác CVHT của lớp: GV gần gũi, nhiệt tình, quan tâm đến SV, lắng nghe, hỗ trợ lớp kịp thời.
- CVHT cần phổ biến Quy chế đào tạo, CTĐT cho SV các lớp biết rõ hơn; cần tư vấn thêm cho các lớp về các hoạt động ngoại khóa và hướng nghiệp cho SV.
- GV làm công tác CVHT cần dễ tính hơn, thoải mái, cởi mở gần gũi hơn để SV các lớp có thể chia sẻ ý kiến.
- Trường/Khoa cần lắng nghe ý kiến đóng góp của SV các lớp và giải quyết các vấn đề hợp lý, nhanh chóng hơn.
- CVHT cần quan tâm đến các hoạt động của lớp nhiều hơn, tôn trọng SV hơn, hàng tháng phải sắp xếp gặp lớp để sinh hoạt ít nhất 1 lần.

## 7.2. Khoa Nông nghiệp

STT	NỘI DUNG	Không hài lòng (%)	Bình thường (%)	Hài lòng (%)	Điểm số hài lòng TB
1.	CVHT tư vấn cho SV về nội dung và chương trình đào tạo, mục tiêu, chuẩn đầu ra, kế hoạch học tập phù hợp với bản thân mỗi SV.	6.4	21.7	71.9	3.9
2.	CVHT giải đáp cho SV về quy chế đào tạo, quy chế học vụ, rèn luyện và chế độ chính sách,...	6.7	21.1	72.2	3.9
3.	Tư vấn cho SV sử dụng phần mềm quản lý đào tạo của Trường; Tư vấn cho sinh viên Quy định Khảo thí, quy chế kiểm tra, đánh giá và thi.	6.1	22.2	71.7	3.9
4.	CVHT hướng dẫn SV đăng ký học phần từng học kỳ, quản lý lớp, thông tin cá nhân SV.	7.2	20.4	72.4	3.9
5.	Khuyến khích, tạo điều kiện cho SV tham gia các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học, kết nối và phục vụ cộng đồng.	7.4	20.0	72.6	3.9
6.	CVHT có trách nhiệm, thường xuyên liên lạc, quan tâm đến lớp, giúp SV trong quá trình học tập, NCKH và rèn luyện.	6.4	21.7	71.9	3.9
7.	CVHT thông báo quy định, chủ trương, chính sách của Trường, hỗ trợ kịp thời cho SV.	6.4	19.3	74.3	4.0
8.	CVHT giải đáp, truyền tải được những tâm tư, nguyện vọng, góp ý của SV đến với Khoa, với Trường và được giải quyết.	7.2	18.9	73.9	4.0
9.	CVHT sẵn sàng trả lời thắc mắc của SV, thân thiện, nhiệt tình với SV, quan tâm đến SV kịp thời, chia sẻ động viên SV, có lời khuyên bổ ích, giúp SV vượt qua khó khăn trong học tập, trong cuộc sống và hướng nghiệp tương lai.	7.8	19.4	72.8	3.9
10.	Mức độ hài lòng của SV với cố vấn học tập của lớp ?	7.0	18.3	74.7	4.0
<b>TRUNG BÌNH</b>		<b>6.9</b>	<b>20.3</b>	<b>72.8</b>	<b>3.9</b>

Kết quả Bảng trên cho thấy đa số SV các lớp, các ngành của Khoa hài lòng với Công tác cố vấn học tập. Số SV đánh giá không hài lòng là 6.9%; Số SV đánh giá bình thường là 20.3%; Tỷ lệ số SV hài lòng trung bình là 72.8%. Điểm số hài lòng TB là 3.9.

\* **Ý kiến khác:** Có 9.3% (50/540) số sinh viên của Khoa góp ý như sau:

- SV hài lòng với công tác CVHT của lớp: GV gần gũi, nhiệt tình, quan tâm đến SV, lắng nghe, hỗ trợ lớp kịp thời.

- Cần tiếp tục phát huy vai trò của CVHT trong các hoạt động học tập của lớp.

- Trường/Khoa cần lắng nghe ý kiến đóng góp của SV các lớp và giải quyết các vấn đề dứt điểm, hợp lý, nhanh chóng hơn.

- Nhà giữ xe chưa hợp lý, thường gây tắc nghẽn vào giờ cao điểm. Nhân viên giữ xe cần phải có thái độ lịch sự và tôn trọng SV.

- Cần bổ sung thêm tài liệu học tập, máy móc, thiết bị phòng thí nghiệm-thực hành, và máy chiếu, màn chiếu, rèm, âm thanh, ánh sáng, quạt, WIFI mạnh tại các phòng học.

### 7.3. Khoa Kinh tế

STT	NỘI DUNG	Không hài lòng (%)	Bình thường (%)	Hài lòng (%)	Điểm số hài lòng TB
1.	CVHT tư vấn cho SV về nội dung và chương trình đào tạo, mục tiêu, chuẩn đầu ra, kế hoạch học tập phù hợp với bản thân mỗi SV.	4.6	19.2	76.2	4.0
2.	CVHT giải đáp cho SV về quy chế đào tạo, quy chế học vụ, rèn luyện và chế độ chính sách,...	4.6	17.3	78.1	4.0
3.	Tư vấn cho SV sử dụng phần mềm quản lý đào tạo của Trường; Tư vấn cho sinh viên Quy định Khảo thí, quy chế kiểm tra, đánh giá và thi.	4.6	18.8	76.6	4.0
4.	CVHT hướng dẫn SV đăng ký học phần từng học kỳ, quản lý lớp, thông tin cá nhân SV.	4.5	18.0	77.5	4.1
5.	Khuyến khích, tạo điều kiện cho SV tham gia các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học, kết nối và phục vụ cộng đồng.	4.8	17.8	77.4	4.1
6.	CVHT có trách nhiệm, thường xuyên liên lạc, quan tâm đến lớp, giúp SV trong quá trình học tập, NCKH và rèn luyện.	5.3	17.9	76.8	4.0
7.	CVHT thông báo quy định, chủ trương, chính sách của Trường, hỗ trợ kịp thời cho SV.	5.3	15.8	78.9	4.1
8.	CVHT giải đáp, truyền tải được những tâm tư, nguyện vọng, góp ý của SV đến với Khoa, với Trường và được giải quyết.	4.6	17.5	77.9	4.1
9.	CVHT sẵn sàng trả lời thắc mắc của SV, thân thiện, nhiệt tình với SV, quan tâm đến SV kịp thời, chia sẻ động viên SV, có lời khuyên bổ ích, giúp SV vượt qua khó khăn trong học tập, trong cuộc sống và hướng nghiệp tương lai.	4.7	17.1	78.2	4.1
10.	Mức độ hài lòng của SV với cố vấn học tập của lớp ?	4.6	16.8	78.6	4.1
<b>TRUNG BÌNH</b>		<b>4.8</b>	<b>17.6</b>	<b>77.6</b>	<b>4.1</b>

Kết quả Bảng trên cho thấy đa số SV các lớp, các ngành của Khoa hài lòng với Công tác cố vấn học tập. Số SV đánh giá không hài lòng là 4.8%; Số SV đánh giá bình thường là 17.6%; Tỷ lệ số SV hài lòng trung bình là 77.6%. Điểm số hài lòng TB là 4.1

\* **Ý kiến khác:** Có 6.5% (92/1422) số sinh viên của Khoa góp ý như sau:

- SV hài lòng với công tác CVHT của lớp: GV gần gũi, nhiệt tình, quan tâm đến SV, lắng nghe, hỗ trợ kịp thời trong học tập và rèn luyện.

- Thầy cô làm công tác CVHT cần nhiệt tình hơn, giải đáp tư vấn thắc mắc của SV nhanh hơn. Trường/Khoa cần lắng nghe ý kiến đóng góp của SV các lớp và giải quyết các vấn đề hợp lý, nhanh gọn.

- Cần sửa chữa máy chiếu, màn chiếu, rèm, âm thanh, ánh sáng, quạt tại các phòng học.

- Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của CVHT trong hoạt động của các lớp.

- Cần dọn dẹp nhà vệ sinh tại các giảng đường sạch sẽ hơn, mở cửa thường xuyên hơn.

#### 7.4. Khoa Sư phạm

STT	NỘI DUNG	Không hài lòng (%)	Bình thường (%)	Hài lòng (%)	Điểm số hài lòng TB
1.	CVHT tư vấn cho SV về nội dung và chương trình đào tạo, mục tiêu, chuẩn đầu ra, kế hoạch học tập phù hợp với bản thân mỗi SV.	4.8	12.5	82.7	4.1
2.	CVHT giải đáp cho SV về quy chế đào tạo, quy chế học vụ, rèn luyện và chế độ chính sách,...	5.1	10.4	84.5	4.1
3.	Tư vấn cho SV sử dụng phần mềm quản lý đào tạo của Trường; Tư vấn cho sinh viên Quy định Khảo thí, quy chế kiểm tra, đánh giá và thi.	5.2	11.0	83.8	4.1
4.	CVHT hướng dẫn SV đăng ký học phần từng học kỳ, quản lý lớp, thông tin cá nhân SV.	5.2	11.9	82.8	4.1
5.	Khuyến khích, tạo điều kiện cho SV tham gia các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học, kết nối và phục vụ cộng đồng.	5.1	10.6	84.3	4.1
6.	CVHT có trách nhiệm, thường xuyên liên lạc, quan tâm đến lớp, giúp SV trong quá trình học tập, NCKH và rèn luyện.	5.9	10.7	83.4	4.1
7.	CVHT thông báo quy định, chủ trương, chính sách của Trường, hỗ trợ kịp thời cho SV.	5.3	10.6	84.1	4.1
8.	CVHT giải đáp, truyền tải được những tâm tư, nguyện vọng, góp ý của SV đến với Khoa, với Trường và được giải quyết.	5.7	11.0	83.3	4.1
9.	CVHT sẵn sàng trả lời thắc mắc của SV, thân thiện, nhiệt tình với SV, quan	5.6	10.2	84.2	4.1

STT	NỘI DUNG	Không hài lòng (%)	Bình thường (%)	Hài lòng (%)	Điểm số hài lòng TB
	tâm đến SV kịp thời, chia sẻ động viên SV, có lời khuyên bổ ích, giúp SV vượt qua khó khăn trong học tập, trong cuộc sống và hướng nghiệp tương lai.				
10.	Mức độ hài lòng của SV với cố vấn học tập của lớp ?	5.0	9.9	85.1	4.2
<b>TRUNG BÌNH</b>		<b>5.3</b>	<b>10.9</b>	<b>83.8</b>	<b>4.1</b>

Kết quả Bảng trên cho thấy đa số SV các lớp, các ngành của Khoa hài lòng với Công tác cố vấn học tập. Số SV đánh giá không hài lòng là 5.3%; Số SV đánh giá bình thường là 10.9%; Tỷ lệ số SV hài lòng trung bình là 83.8%. Điểm số hài lòng TB là 4.1.

\* **Ý kiến khác:** Có 5.9% (52/879) số sinh viên của Khoa góp ý như sau:

- SV hài lòng với công tác CVHT của lớp: GV gần gũi, nhiệt tình, quan tâm đến SV, lắng nghe, hỗ trợ lớp kịp thời trong học tập và rèn luyện.
- Cần dọn dẹp nhà vệ sinh tại các giảng đường sạch sẽ hơn, mở cửa thường xuyên hơn.
- CVHT cần quan tâm đến các hoạt động của lớp nhiều hơn, tôn trọng SV hơn, hàng tháng CVHT phải sắp xếp gặp lớp để sinh hoạt ít nhất 1 lần.
- Trường / Khoa và CVHT tham mưu nên xếp lịch học và lịch thi phù hợp hơn.
- Nên tổ chức thêm nhiều hoạt động văn hóa, thể thao, học thuật, giải trí để có dịp giao lưu giữa CVHT và SV các lớp, các Khoa trong Trường.

### 7.5. Khoa Lý luận Chính trị

STT	NỘI DUNG	Không hài lòng (%)	Bình thường (%)	Hài lòng (%)	Điểm số hài lòng TB
1.	CVHT tư vấn cho SV về nội dung và chương trình đào tạo, mục tiêu, chuẩn đầu ra, kế hoạch học tập phù hợp với bản thân mỗi SV.	2.5	15.0	82.5	4.2
2.	CVHT giải đáp cho SV về quy chế đào tạo, quy chế học vụ, rèn luyện và chế độ chính sách,...	2.5	12.5	85.0	4.3
3.	Tư vấn cho SV sử dụng phần mềm quản lý đào tạo của Trường; Tư vấn cho sinh viên Quy định Khảo thí, quy chế kiểm tra, đánh giá và thi.	1.2	12.5	86.3	4.3
4.	CVHT hướng dẫn SV đăng ký học phần từng học kỳ, quản lý lớp, thông tin cá nhân SV.	2.5	13.8	83.8	4.3
5.	Khuyến khích, tạo điều kiện cho SV tham gia các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học, kết nối và phục vụ cộng đồng.	2.5	12.5	85.0	4.3
6.	CVHT có trách nhiệm, thường xuyên liên lạc, quan tâm đến lớp, giúp SV trong quá trình học tập, NCKH và rèn luyện.	2.5	11.3	86.3	4.3

STT	NỘI DUNG	Không hài lòng (%)	Bình thường (%)	Hài lòng (%)	Điểm số hài lòng TB
7.	CVHT thông báo quy định, chủ trương, chính sách của Trường, hỗ trợ kịp thời cho SV.	2.5	8.8	88.8	4.3
8.	CVHT giải đáp, truyền tải được những tâm tư, nguyện vọng, góp ý của SV đến với Khoa, với Trường và được giải quyết.	3.8	10.0	86.3	4.3
9.	CVHT sẵn sàng trả lời thắc mắc của SV, thân thiện, nhiệt tình với SV, quan tâm đến SV kịp thời, chia sẻ động viên SV, có lời khuyên bổ ích, giúp SV vượt qua khó khăn trong học tập, trong cuộc sống và hướng nghiệp tương lai.	3.8	10.0	86.3	4.3
10.	Mức độ hài lòng của SV với cố vấn học tập của lớp ?	2.4	8.8	88.8	4.3
<b>TRUNG BÌNH</b>		<b>2.6</b>	<b>11.5</b>	<b>85.9</b>	<b>4.3</b>

Kết quả Bảng trên cho thấy đa số SV các lớp, các ngành của Khoa hài lòng với Công tác cố vấn học tập. Số SV đánh giá không hài lòng là 2.6%; Số SV đánh giá bình thường là 11.5%; Tỷ lệ số SV hài lòng trung bình là 85.9%. Điểm số hài lòng TB là 4.3.

\* **Ý kiến khác:** Có 8.8% (7/80) số sinh viên của Khoa góp ý như sau:

- SV hài lòng với công tác CVHT của lớp: GV gần gũi, nhiệt tình, quan tâm đến SV, lắng nghe, hỗ trợ lớp kịp thời trong học tập và rèn luyện.
- Cần tiếp tục phát huy vai trò của CVHT trong các hoạt động học tập của lớp.
- Cần bổ sung thêm tài liệu học tập, máy móc, thiết bị phòng thí nghiệm-thực hành, sửa chữa máy chiếu, màn chiếu, rèm, âm thanh, ánh sáng, quạt tại các phòng học.
- Trường/Khoa cần lắng nghe ý kiến đóng góp của SV các lớp và giải quyết các vấn đề nhanh chóng hơn.
- Trường cần có căng tin cung cấp đồ ăn uống bảo đảm vệ sinh ATTP phục vụ SV.

### 7.6. Khoa Ngoại ngữ

STT	NỘI DUNG	Không hài lòng (%)	Bình thường (%)	Hài lòng (%)	Điểm số hài lòng TB
1.	CVHT tư vấn cho SV về nội dung và chương trình đào tạo, mục tiêu, chuẩn đầu ra, kế hoạch học tập phù hợp với bản thân mỗi SV.	4.6	23.1	72.3	3.9
2.	CVHT giải đáp cho SV về quy chế đào tạo, quy chế học vụ, rèn luyện và chế độ chính sách,...	4.4	22.0	73.6	3.9
3.	Tư vấn cho SV sử dụng phần mềm quản lý đào tạo của Trường; Tư vấn cho sinh viên Quy định Khảo thí, quy chế kiểm tra, đánh giá và thi.	4.1	25.0	70.9	3.9
4.	CVHT hướng dẫn SV đăng ký học phần từng học kỳ, quản lý lớp, thông	5.1	24.2	70.7	3.9

STT	NỘI DUNG	Không hài lòng (%)	Bình thường (%)	Hài lòng (%)	Điểm số hài lòng TB
	tin cá nhân SV.				
5.	Khuyến khích, tạo điều kiện cho SV tham gia các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học, kết nối và phục vụ cộng đồng.	4.2	24.2	71.6	3.9
6.	CVHT có trách nhiệm, thường xuyên liên lạc, quan tâm đến lớp, giúp SV trong quá trình học tập, NCKH và rèn luyện.	6.5	23.7	69.8	3.9
7.	CVHT thông báo quy định, chủ trương, chính sách của Trường, hỗ trợ kịp thời cho SV.	4.0	20.9	75.1	4.0
8.	CVHT giải đáp, truyền tải được những tâm tư, nguyện vọng, góp ý của SV đến với Khoa, với Trường và được giải quyết.	4.4	23.7	71.9	3.9
9.	CVHT sẵn sàng trả lời thắc mắc của SV, thân thiện, nhiệt tình với SV, quan tâm đến SV kịp thời, chia sẻ động viên SV, có lời khuyên bổ ích, giúp SV vượt qua khó khăn trong học tập, trong cuộc sống và hướng nghiệp tương lai.	5.3	20.2	74.5	4.0
10.	Mức độ hài lòng của SV với cố vấn học tập của lớp ?	4.6	20.2	75.2	4.0
<b>TRUNG BÌNH</b>		<b>4.7</b>	<b>22.7</b>	<b>72.6</b>	<b>3.9</b>

Kết quả Bảng trên cho thấy đa số SV các lớp, các ngành của Khoa hài lòng với Công tác cố vấn học tập. Số SV đánh giá không hài lòng là 4.7%; Số SV đánh giá bình thường là 22.7%; Tỷ lệ số SV hài lòng trung bình là 72.6%. Điểm số hài lòng TB là 3.9.

\* **Ý kiến khác:** Có 9.1% (50/549) số sinh viên của Khoa góp ý như sau:

- SV hài lòng với công tác CVHT của lớp: GV gần gũi, nhiệt tình, quan tâm đến SV, lắng nghe, hỗ trợ lớp kịp thời trong học tập và rèn luyện.
- Cần sửa chữa, nâng cao chất lượng máy chiếu, màn chiếu, rèm, âm thanh, ánh sáng, quạt, mạng WIFI tại các giảng đường/phòng học.
- Thầy cô CVHT nhiệt tình hơn, nhanh hơn trong việc giải đáp tư vấn thắc mắc của SV, đặc biệt là những GV hỗ trợ SV trong thời gian các lớp làm chuyên đề/khóa luận tốt nghiệp.
- Cần tiếp tục phát huy vai trò của CVHT trong các hoạt động học tập của lớp.
- Trường/Khoa cần lắng nghe ý kiến đóng góp của SV các lớp và giải quyết các vấn đề dứt điểm, hợp lý, nhanh chóng hơn.

### 7.7. Khoa KHTN-CN

STT	NỘI DUNG	Không hài lòng (%)	Bình thường (%)	Hài lòng (%)	Điểm số hài lòng TB
1.	CVHT tư vấn cho SV về nội dung và chương trình đào tạo, mục tiêu, chuẩn	5.5	15.3	79.2	4.1

STT	NỘI DUNG	Không hài lòng (%)	Bình thường (%)	Hài lòng (%)	Điểm số hài lòng TB
	đầu ra, kế hoạch học tập phù hợp với bản thân mỗi SV.				
2.	CVHT giải đáp cho SV về quy chế đào tạo, quy chế học vụ, rèn luyện và chế độ chính sách,...	5.5	15.9	78.6	4.1
3.	Tư vấn cho SV sử dụng phần mềm quản lý đào tạo của Trường; Tư vấn cho sinh viên Quy định Khảo thí, quy chế kiểm tra, đánh giá và thi.	5.3	16.1	78.6	4.1
4.	CVHT hướng dẫn SV đăng ký học phần từng học kỳ, quản lý lớp, thông tin cá nhân SV.	5.3	15.5	79.2	4.1
5.	Khuyến khích, tạo điều kiện cho SV tham gia các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học, kết nối và phục vụ cộng đồng.	5.9	15.3	78.8	4.1
6.	CVHT có trách nhiệm, thường xuyên liên lạc, quan tâm đến lớp, giúp SV trong quá trình học tập, NCKH và rèn luyện.	6.9	14.3	78.8	4.1
7.	CVHT thông báo quy định, chủ trương, chính sách của Trường, hỗ trợ kịp thời cho SV.	5.7	14.9	79.4	4.1
8.	CVHT giải đáp, truyền tải được những tâm tư, nguyện vọng, góp ý của SV đến với Khoa, với Trường và được giải quyết.	6.2	13.8	80.0	4.1
9.	CVHT sẵn sàng trả lời thắc mắc của SV, thân thiện, nhiệt tình với SV, quan tâm đến SV kịp thời, chia sẻ động viên SV, có lời khuyên bổ ích, giúp SV vượt qua khó khăn trong học tập, trong cuộc sống và hướng nghiệp tương lai.	5.7	14.5	79.8	4.1
10.	Mức độ hài lòng của SV với cố vấn học tập của lớp ?	6.1	12.8	81.1	4.2
<b>TRUNG BÌNH</b>		<b>5.8</b>	<b>14.9</b>	<b>79.3</b>	<b>4.1</b>

Kết quả Bảng trên cho thấy đa số SV các lớp, các ngành của Khoa hài lòng với Công tác cố vấn học tập. Số SV đánh giá không hài lòng là 5.8%; Số SV đánh giá bình thường là 14.9%; Tỷ lệ số SV hài lòng trung bình là 79.3%. Điểm số hài lòng TB là 4.1.

\* **Ý kiến khác:** Có 7.9% (40/509) số sinh viên của Khoa góp ý như sau:

- SV hài lòng với công tác CVHT của lớp: GV gần gũi, nhiệt tình, quan tâm đến SV, lắng nghe, hỗ trợ lớp kịp thời trong học tập và rèn luyện.
- CVHT cần quan tâm đến các hoạt động của lớp nhiều hơn, tôn trọng SV hơn, hàng tháng phải sắp xếp gặp lớp để sinh hoạt thường xuyên hơn.
- Một số phòng học tại giảng đường Nhà số 7, 8, 9 còn nóng, cần lắp thêm quạt, máy điều hòa.

- Cần dọn dẹp nhà vệ sinh tại các giảng đường sạch sẽ hơn, mở cửa thường xuyên hơn để SV sử dụng.
- Cần sửa chữa, nâng cao chất lượng máy chiếu, màn chiếu, rèm, âm thanh, ánh sáng, mạng WIFI tại các giảng đường.

### 7.8. Tỷ lệ Mức độ hài lòng chung của Sinh viên các Khoa

Tỷ lệ Mức độ hài lòng chung của SV các Khoa đánh giá về công tác CVHT như sau:

STT	SV Khoa	Không hài lòng (%)	Bình thường (%)	Hài lòng (%)	Điểm số hài lòng TB
1.	Lý luận Chính trị	2.6	11.5	85.9	4.3
2.	Sư phạm	5.3	10.9	83.8	4.1
3.	Khoa học TN-CN	5.8	14.9	79.3	4.1
4.	Kinh tế	4.8	17.6	77.6	4.1
5.	Y Dược	5.1	20.4	74.5	4.0
6.	Ngoại ngữ	4.7	22.7	72.6	3.9
7.	Nông nghiệp	6.9	20.3	72.8	3.9
<b>TRUNG BÌNH</b>		<b>5.0</b>	<b>16.9</b>	<b>78.1</b>	<b>4.1</b>

### 8. Nhận xét chung

Việc thực hiện khảo sát lấy ý kiến phản hồi của sinh viên các Khoa về công tác cố vấn học tập góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục, đào tạo của Trường.

Đa số sinh viên đều hài lòng với các hoạt động của GV tham gia vai trò là CVHT các lớp. CVHT các lớp đã gần gũi, nhiệt tình, quan tâm đến SV, lắng nghe, hỗ trợ lớp kịp thời. Tuy nhiên, vẫn còn một vài CVHT các Khoa chưa thực sự làm tròn trách nhiệm, chưa phát huy hiệu quả trong việc tư vấn, hỗ trợ SV trong quá trình học tập, rèn luyện và nghiên cứu khoa học.

Tỷ lệ mức độ số SV không hài lòng trung bình là 5.0%, bình thường là 16.9%, hài lòng đạt 78.1%, điểm số hài lòng trung bình là 4.1.

Kết quả khảo sát là căn cứ để Trường chấn chỉnh các hoạt động của CVHT các Khoa giúp các em SV trong học tập, nghiên cứu khoa học và hướng nghiệp, đầu tư thêm cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu đào tạo, phục vụ người học tốt hơn. Trường có số liệu báo cáo, công khai tới người học, người dạy và các bên liên quan; là minh chứng để phục vụ công tác BDCLGD, tự đánh giá và đánh giá ngoài.

### 9. Đề xuất, kiến nghị

- Trường cần quan tâm sát sao hơn công tác CVHT các Khoa, phát huy tốt hơn vai trò của CVHT để SV tự tin hơn trong học tập, NCKH và hướng nghiệp tương lai.
- Các Khoa cần rà soát các hoạt động của CVHT để nâng cao chất lượng đào tạo.
- Cần đầu tư cơ sở vật chất, tài liệu học tập để phục vụ người học tốt hơn.
- CVHT các Khoa cần nhiệt tình hơn trong việc tư vấn, giải đáp thắc mắc và hỗ trợ SV các lớp.

#### Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Các Khoa, đơn vị liên quan (để biết);
- Đăng Website của Trường;
- Lưu: QLCL.

TRƯỜNG PHÒNG

TH.S. Huỳnh Văn Quốc